

# PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRI THỨC

TS. Nguyễn Phúc Thọ

**Tóm tắt:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư ghi dấu sự ra đời của một loạt các công nghệ mới, kết hợp tất cả các kiến thức trong lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số, công nghệ sinh học và ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội. Kinh tế tri thức đã trở thành vấn đề ưu tiên trong chiến lược phát triển của nhiều quốc gia. Đối với Việt Nam, để tiếp tục nâng cao tiềm lực, vai trò và vị thế trên trường quốc tế, phát triển kinh tế tri thức là xu hướng tất yếu, bảo đảm cho đất nước ta phát triển nhanh và bền vững, hiện thực hóa mục tiêu kinh tế - xã hội đến năm 2030 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp.

**Từ khóa:** Kinh tế tri thức, phát triển kinh tế tri thức.

**Summary:** The fourth industrial revolution marks the birth of a series of new technologies, combining all knowledge in the fields of physics, digital, biotechnology and affecting all areas of economic and social life. The knowledge economy has become a priority in the development strategies of many countries. For Vietnam, in order to continue to improve its potential, role and position in the international arena, the development of the knowledge economy is an inevitable trend, ensuring our country's rapid and sustainable development, realization of socio-economic goals that our country will basically become an industrial country by 2030.

**Keywords:** Knowledge economy, knowledge economy development.

## Mở đầu

Nền kinh tế tri thức (Knowledge - based Economy) là nền kinh tế chủ yếu dựa vào tri thức, trên cơ sở phát triển khoa học và công nghệ cao. Khái niệm kinh tế tri thức manh nha xuất hiện từ đầu những năm 1960 của thế kỷ trước. Trong những thập kỷ qua, đã có nhiều nghiên cứu nhằm xác định và giải thích bản chất, cơ chế vận hành của nền kinh tế này.

Hiện nay, trong xu hướng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, kinh tế tri thức đã ảnh hưởng đến hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Từ những năm đầu đổi mới (kể từ 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức

rõ cần phát triển kinh tế theo hướng công nghiệp hóa (CNH), hiện đại hóa (HĐH) để thoát khỏi tình trạng chậm phát triển, phát triển kinh tế, từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

Nhân thức rõ, kinh tế tri thức là yếu tố có ảnh hưởng sâu sắc đến sự phát triển của đất nước, Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện cách mạng CNH - HĐH xây dựng nền kinh tế tri thức. Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định tầm quan trọng và ý nghĩa của phát triển nền kinh tế tri thức gắn với Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

### 1. Tổng quan về nền kinh tế tri thức

#### 1.1 Khái niệm

Thuật ngữ kinh tế tri thức “Knowledge-based Economy” ra đời sau cách mạng công nghiệp, có nhiều cách tiếp cận khác nhau, trên cơ sở đó có nhiều định nghĩa, khái niệm khác nhau về kinh tế tri thức.

Nền kinh tế tri thức lấy lao động bằng tri thức là chính để sử dụng hiệu quả nguồn lực kinh tế nhằm phát triển và thúc đẩy sự đổi mới về khoa học và kỹ thuật trong phát triển kinh tế.

Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD- 1996), đưa ra khái niệm về kinh tế tri thức, theo đó “Nền kinh tế tri thức là nền kinh tế ngày càng phụ thuộc trực tiếp vào việc sản xuất phân phối và sử dụng tri thức và thông tin”.

Ngân hàng Thế giới (WB- 1999) định nghĩa: “Kinh tế tri thức là nền kinh tế sử dụng hiệu quả tri thức cho sự phát triển kinh tế và xã hội, bao gồm việc thu nhận và khai thác nguồn tri thức toàn cầu, cũng như thích ứng và sáng tạo tri thức để dùng cho các nhu cầu riêng”.

Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC – 2000), đã đưa ra khái niệm cụ thể hơn: “Nền kinh tế tri thức là nền kinh tế mà trong đó quá trình sản xuất, phân phối và sử dụng tri thức trở thành động lực chính cho tăng trưởng, cho quá trình tạo ra của cải và việc làm trong tất cả các ngành kinh tế”.

Như vậy, dù tiếp cận theo các góc độ khác nhau, thì bản chất của nền kinh tế tri thức được quy định bởi vai trò quyết định hàng đầu của tri thức đối với sự phát triển kinh tế. Trong nền kinh tế tri thức,

việc sản xuất, phân phối và sử dụng tri thức giữ vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế, xã hội nhằm tạo ra của cải, nâng cao chất lượng cuộc sống.

Kinh tế tri thức bao gồm các hoạt động, như nghiên cứu chuyển giao công nghệ,..., để tạo nên nhiều của cải vật chất và nâng cao những giá trị tinh thần của con người; tức là nền kinh tế phát triển chủ yếu bởi sức mạnh của tri thức trong việc sử dụng hiệu quả các nguồn lực về kinh tế. Nhờ phát triển kinh tế tri thức đời sống của người dân ngày càng được cải thiện, nâng cao.

#### 1.2 Phát triển nền kinh tế tri thức trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ 4

##### 1.2.1 Tóm lược về cách mạng công nghiệp lần thứ tư

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (CM 4.0) ghi dấu sự ra đời của một loạt các công nghệ mới, kết hợp tất cả các kiến thức trong lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số, công nghệ sinh học và ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội. Thành tựu khoa học của các cuộc cách mạng công nghiệp nói chung và CM 4.0 nói riêng là cơ sở nền tảng phát triển nền kinh tế tri thức.

10 xu hướng phát triển công nghệ của CM 4.0 làm cơ sở nền tảng phát triển nền kinh tế số, cụ thể là:

##### 1) Trí tuệ nhân tạo và học máy

Trí tuệ nhân tạo (AI: Artificial Intelligence) và học máy (Machine learning) liên quan đến khả năng nhận thức và hành động một cách thông minh của máy móc, có nghĩa là chúng có thể đưa ra các quyết định, thực hiện các nhiệm vụ

và thậm chí dự đoán kết quả trong tương lai dựa trên những gì chúng thu nhận được từ các nguồn dữ liệu đầu vào.

#### 2) Điện toán đám mây và điện toán biên

Điện toán đám mây (Cloud Computing) là mô hình cung cấp các tài nguyên máy tính cho người dùng thông qua internet.

#### 3) Blockchain

Blockchain hay còn gọi là chuỗi khối là hệ thống cơ sở dữ liệu cho phép lưu trữ và truyền tải các khối thông tin được liên kết với nhau nhờ mã hóa.

#### 4) Internet vạn vật

Internet vạn vật (IoT: Internet of Things) đề cập đến việc hàng tỷ thiết bị vật lý trên khắp thế giới được kết nối với internet, thu thập và chia sẻ dữ liệu.

#### 5) Dữ liệu lớn (Big data)

Dữ liệu lớn là tập hợp dữ liệu lớn, đa dạng, thay đổi nhanh và phức tạp đến nỗi những công nghệ hay phần mềm truyền thống không có khả năng xử lý trong một khoảng thời gian nhất định.

#### 6) Robot và Cobots

Robot ngày nay có thể được định nghĩa là những cỗ máy thông minh có thể hiểu và phản ứng với môi trường của chúng và thực hiện các nhiệm vụ thông thường hoặc phức tạp một cách tự động.

#### 7) Các phương tiện tự lái

Một phương tiện tự lái có thể là một chiếc xe hơi, xe tải, tàu hoặc phương tiện khác mà có thể cảm nhận được những gì đang diễn ra xung quanh nó và hoạt động mà không có sự tham gia của con người.

#### 8) Mạng 5G

5G là mạng thông tin di động thế hệ thứ 5 kết hợp với sự đổi mới sáng tạo

trong công nghệ mạng đưa ra một mạng di động nhanh hơn và ổn định hơn, cũng như khả năng kết nối nhiều thiết bị hơn và cho phép truyền tải luồng dữ liệu lớn hơn.

#### 9) Hệ gen và chỉnh sửa gen

Hệ gen (Genomics) là một lĩnh vực sinh học liên ngành tập trung nghiên cứu về tất cả các gen và bộ gen của các sinh vật sống. Chỉnh sửa gen là một nhóm các công nghệ cho phép tạo ra các thay đổi trên trình tự gen nội sinh và cấu trúc di truyền của các sinh vật sống.

#### 10) Điện toán lượng tử

Điện toán lượng tử là một trong các phương pháp xử lý thông tin tiên bộ trong tương lai. Theo đó người ta sẽ sử dụng những nguyên lý của cơ học lượng tử để thực hiện các phép tính phức tạp trong một khoảng thời gian ngắn do nhiều siêu máy tính nhanh nhất trên thế giới thực hiện.

### 1.2.2 Đặc điểm nền kinh tế tri thức trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư - 4.0

- Phát triển nền kinh tế tri thức trong CM 4.0, trong đó con người là yếu tố quan trọng nhất, quyết định nhất, cho dù nền kinh tế tri thức phụ thuộc rất nhiều vào công nghệ, kỹ thuật. Tuy nhiên, phải chấp nhận những sự thay đổi, như: Máy móc sẽ dần thay thế con người trong một số khâu phức tạp; Sẽ có sự chuyển dịch từ lao động chân tay sang lao động đầu óc, lao động cơ bắp chiếm tỷ lệ nhỏ và được thay thế bằng lao động trí tuệ.

- Hoạt động của nền kinh tế nói chung, của các doanh nghiệp nói riêng phải luôn quán triệt đổi mới sáng tạo, coi đây là sức sống, là cơ sở cho tồn tại và phát triển. Trong CM 4.0, tri thức khoa học phải được

chuyển hóa vào trong các phát minh, sáng chế phục vụ cho sản xuất và đời sống. Do vậy, đổi mới sáng tạo quyết định sự thành bại của kinh tế tri thức.

- Nền kinh tế tri thức đối mặt với một thách thức lớn là xung đột về sở hữu trí tuệ. CM 4.0 sẽ làm bùng nổ cuộc đấu tranh về quan hệ sở hữu trí tuệ của con người. Sở hữu quan trọng nhất của nền kinh tế tri thức trong CM 4.0 chính là sở hữu trí tuệ.

### **2. Phát triển kinh tế tri thức Việt Nam**

#### **2.1. Quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tri thức**

Từ những năm đầu đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức rõ cần phát triển kinh tế theo hướng CNH, HĐH để thoát khỏi nước chậm phát triển, từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

Phát triển kinh tế tri thức được Đảng ta xác định chính thức từ Hội nghị Trung ương 7 Khóa VII (tháng 7-1994) với việc chủ trương “Ưu tiên ứng dụng và phát triển các công nghệ tiên tiến như công nghệ thông tin, phục vụ yêu cầu điện tử hóa và tin học hóa nền kinh tế quốc dân”.

Đại hội VIII của Đảng tiếp (6-1996) tục nhấn mạnh: “Ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả các lĩnh vực kinh tế quốc dân, tạo ra sự chuyển biến rõ rệt về năng suất, chất lượng và hiệu quả, hình thành mạng thông tin quốc gia, liên kết với mạng thông tin quốc tế”.

Đại hội IX của Đảng (2001) đã khẳng định: “Thế kỷ XXI sẽ tiếp tục có nhiều biến đổi, Khoa học và Công nghệ sẽ có bước tiến nhảy vọt. Kinh tế tri thức có vai trò ngày càng nổi bật trong quá trình phát triển lực lượng sản xuất”. Do

đó, chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2020 đã xác định: “Kinh tế tri thức phát triển mạnh, do đó con người và tri thức đang trở thành lợi thế chủ yếu của mỗi quốc gia”.

Trên cơ sở thực tiễn, các Đại hội X, XI, XII của Đảng đều nhấn mạnh vị trí, vai trò, nội dung và biện pháp nhằm phát triển kinh tế tri thức trong sự nghiệp đổi mới đất nước. Như vậy, Đảng ta đã nhận thức sâu sắc và không ngừng nhấn mạnh tầm quan trọng của kinh tế tri thức trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước, xác định đó là xu hướng, quy luật phát triển.

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định tầm quan trọng và ý nghĩa của phát triển nền kinh tế tri thức gắn với CM 4.0 trong sự nghiệp đổi mới, hiện thực mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đại hội nhận định: “Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn biến rất nhanh, đột phá, tác động sâu rộng và đa chiều trên phạm vi toàn cầu”. Điều đó cũng có nghĩa là, phát triển kinh tế tri thức là ứng dụng những thành tựu của khoa học, công nghệ vào các lĩnh vực nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng, hiệu quả và tạo ra sức cạnh tranh của nền kinh tế.

Qua 36 năm đổi mới, Việt Nam đạt được nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Từ đó, Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”.

Trên cơ sở đó, Đại hội XIII nêu quan điểm: “Phát triển nhanh và bền vững dựa

chủ yếu vào khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phải đổi mới tư duy và hành động, chủ động nắm bắt kịp thời, tận dụng hiệu quả các cơ hội của CM-4.0 gắn với quá trình hội nhập quốc tế để cơ cấu lại nền kinh tế, phát triển kinh tế số, xã hội số, coi đây là nhân tố quyết định để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”.

Đại hội XIII cũng đã đề ra mục tiêu: “Phân đầu đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; có thể chế quản lý hiện đại, cạnh tranh, hiệu lực, hiệu quả; kinh tế phát triển năng động, nhanh và bền vững, độc lập, tự chủ trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nâng cao hiệu quả trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế”.

Đại hội XIII của Đảng đã kế thừa, phát triển những quan điểm về vị trí, vai trò của kinh tế tri thức từ những đại hội trước đó; tiếp tục khẳng định tầm quan trọng của nền kinh tế tri thức trong giai đoạn hiện nay, trong đó phát triển kinh tế tri thức mà cụ thể là phát triển kinh tế với khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực chính của tăng trưởng kinh tế. Phát triển kinh tế tri thức gắn với CM-4.0 không chỉ đóng góp vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy nền kinh tế mà còn tạo cơ sở cho đổi mới quản trị quốc gia, quản lý nhà nước, tổ chức xã hội và quản lý tài nguyên quốc gia.

## **2.2. Thách thức của nền kinh tế tri thức Việt Nam**

Phát triển nền kinh tế tri thức ở Việt Nam trong thời đại CMCN 4.0 đang là một nhiệm vụ quan trọng nhằm tiếp tục

nâng cao tiềm lực, vai trò và vị thế trên trường quốc tế. Tuy nhiên, thực tế phát triển cho thấy, kinh tế tri thức trong bối cảnh CM-4.0 cũng đặt ra nhiều thách thức, như:

- Trong bối cảnh cách mạng khoa học - công nghệ, nhất là cuộc CM-4.0 phát triển mạnh mẽ, các tư liệu sản xuất sẽ chuyển sang nguồn lực vô hình - trí tuệ nhân tạo, công nghệ tiên tiến, hiện đại, công nghệ kỹ thuật số, Internet vạn vật, thông tin, dữ liệu lớn (big data), bằng sáng chế, phát minh. Tuy nhiên, đây là vấn đề mới đối với các nền kinh tế đang phát triển, trong đó có Việt Nam.

- Nguồn lực đầu tư cho kinh tế tri thức, khoa học công nghệ tuy đã có sự cải thiện song vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế.

- Trong quá trình phát triển kinh tế tri thức, công nghệ số làm phát sinh những ngành kinh tế mới, hình thức kinh doanh mới mà nếu không quản lý được sẽ gây ra bất ổn xã hội, hoặc thất thu thuế.

- Kinh tế tri thức gây ra sức ép lớn cho người lao động, đòi hỏi họ phải học tập không ngừng, tìm tòi sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, chuyển giao công nghệ. Lao động trí óc nhiều hơn có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người lao động.

- Các chính sách thu hút nhân tài nhằm phát triển kinh tế tri thức vẫn chưa đủ sức hấp dẫn, Việt Nam sẽ đứng trước nguy cơ chảy máu “chất xám”.

## **2.3. Một số giải pháp phát triển kinh tế tri thức Việt Nam**

Với mục tiêu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, phát triển nền kinh tế tri thức.

*Thứ nhất*, tiếp tục hoàn thiện thể chế, nhất là hệ thống pháp luật đối với kinh tế tri thức. Ở bất kỳ quốc gia nào, nhà nước luôn đóng vai trò chủ đạo trong phát triển kinh tế tri thức. Nhà nước phải đề ra những cơ chế, chính sách sao cho phù hợp với tình hình thực tiễn, để thúc đẩy phát triển kinh tế tri thức. Đại hội XIII của Đảng đã đề ra ba đột phá chiến lược, trong đó hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN.

*Thứ hai*, cần xây dựng Chiến lược phát triển kinh tế tri thức giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045. Chiến lược cần xác định và triển khai lộ trình, bước đi và giải pháp thích hợp, xác định rõ những khâu, những bước đột phá, không dàn trải; trước mắt ưu tiên phát triển kinh tế tri thức gắn với kinh tế số và phát triển những ngành ứng dụng mạnh mẽ khoa học, công nghệ, các đô thị lớn, các vùng kinh tế trọng điểm để tạo sự lan tỏa đến các ngành, địa phương khác.

*Thứ ba*, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của thực tiễn. Cần phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành; chú trọng đội ngũ nhân lực kỹ thuật, nhân lực số, nhân lực quản trị công nghệ, nhân lực quản lý, quản trị doanh nghiệp. Để có được nguồn nhân lực chất lượng cao, phải chú trọng đến giáo dục, đào tạo đội ngũ tri thức, phát triển và quảng bá tri thức. Do vậy, phải đổi mới mạnh mẽ giáo dục, đầu tư cho phát triển giáo dục.

*Thứ tư*, đẩy mạnh đầu tư cho nghiên cứu khoa học, công nghệ nhằm tạo nền tảng công nghệ phục vụ phát triển đất

nước và tạo ra các yếu tố nền tảng của kinh tế tri thức. Tăng cường năng lực khoa học, công nghệ quốc gia để có thể tiếp thu, làm chủ, vận dụng sáng tạo các tri thức khoa học, công nghệ mới nhất của thế giới. Bên cạnh đó, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến, hiện đại vào các khâu, các lĩnh vực then chốt của nền kinh tế.

*Thứ năm*, chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng, công nghệ thông tin, chú trọng thực hiện đồng bộ các chính sách thu hút đầu tư để khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp có giá trị gia tăng cao, ít sử dụng tài nguyên, năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; xây dựng cơ sở hạ tầng, công nghệ tiên tiến, hiện đại; thúc đẩy đổi mới sáng tạo; phát triển đồng bộ kinh tế số; xây dựng chính phủ điện tử, đô thị thông minh, các dịch vụ trực tuyến,...

*Thứ sáu*, cần quan tâm thu hút, có chính sách đãi ngộ đối với nhân tài, trí thức trẻ, những người hoạt động trong các ngành nghề sử dụng công nghệ cao, đóng góp thiết thực vào sự phát triển của nền kinh tế tri thức.

### **Kết luận**

Phát triển kinh tế tri thức đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với nền kinh tế Việt Nam trong bối cảnh khoa học - công nghệ phát triển mạnh mẽ, tri thức không ngừng gia tăng. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế tri thức theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng là góp phần hoàn thành các mục tiêu kinh tế, xã hội đề ra tại Đại hội. Trong những năm qua, kinh tế tri thức trở thành vấn đề ưu tiên trong chiến lược phát triển của nhiều

quốc gia, cả những nước phát triển và đang phát triển. Đối với Việt Nam, để tiếp tục nâng cao tiềm lực, vai trò và vị thế trên trường quốc tế, phát triển kinh tế tri thức là xu hướng tất yếu, bảo đảm cho đất nước ta phát triển nhanh và bền vững, hiện thực hóa mục tiêu kinh tế, xã hội đến năm 2030. Để kinh tế tri thức Việt Nam phát triển nhanh, ổn định cần thực hiện đồng bộ hệ thống giải pháp từ hoàn thiện thể chế đến đầu tư cho cơ sở vật chất, đặc biệt là đầu tư cho giáo dục nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ yêu cầu phát triển nền kinh tế tri thức./.

### **Tài liệu tham khảo**

1. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021
2. Vũ Văn Phúc (2020), *Cách mạng khoa học - công nghệ hiện đại và nền kinh tế tri thức*, Tạp chí Cộng sản
3. Nguyễn Thành Phong (2021), *Phát triển kinh tế tri thức - Kinh nghiệm quốc tế và thực tiễn từ TP. Hồ Chí Minh*
4. Hoàng Bích Thủy (2022), *Một số thách thức trong phát triển kinh tế tri thức ở Việt Nam trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số 1/2022
5. Organization for Economy Cooperation and Development (OECD), “*The new economy: Beyond the hype*”, Final report on the OECD Growth Project, 2001.